TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2018/QĐST- HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 14 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2018/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 02, ngõ 83, đường Tr, tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Lê Văn Nh - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà 02, ngõ 83, đường Tr, tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1 Về nuôi con*:**

+ Giao cháu Lê Trần Nhật A, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2012 cho chị Trần Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn Nh đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy

định tại Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2 Về con riêng: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn Nh đều thống nhất anh chị không ai có con riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3 Về chia tài sản: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn Nh đều thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị L phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001332 ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị L 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Toà án tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Vũ Ngọc Tú